TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày: 31/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quàng Thị Ánh Hồng

Ông Cầm Long Thiệp

Ông Nguyễn Ngọc Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Vàng A C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/10/1985, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Pha H, xã Xuân L, huyện Mường X, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng N D, sinh năm 1944 và bà Vừ Thị V, sinh năm 1950; bị cáo có vợ Giàng Thị C2, sinh năm 1987; bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/10/2022, tạm giam ngày 16/10/2022 đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

****Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà **Lò Thị X**, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Giàng Thị C2**, sinh ngày 10/10/1987, địa chỉ: Bản Pha H, xã Xuân L, huyện Mường X, tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Người phiên dịch: Anh Thào A T, sinh năm 2003, Địa chỉ: phường Noong B, TP. Điện Biên P, tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2022 thông qua mạng Facebook Vàng A C quen biết một người đàn ông giới thiệu tên Giàng A C1 nhà ở xã Pó M, huyện Mường C, tỉnh Điện Biên, C1 nói cần mua 05 bánh Heroine với giá 80 triệu đồng/01 bánh. Ngày 12/10/2022 C1 gọi điện cho C thông qua ứng dụng Messenger hỏi đã có ma túy chưa, sáng ngày 13/10/2022 C gọi điện trao đổi với Hờ A D, anh em đồng hao nhà ở bản Hua P, xã Xuân L, huyện Mường X, tỉnh Điện Biên hỏi mua nợ 05 bánh Heroine, D đồng ý bán nợ cho C 05 bánh Heroine với giá 75 triệu đồng/01 bánh, cùng ngày Hờ A D cho con trai của D là Hờ A G mang 05 bánh Heroine đựng trong túi vải thổ cẩm đi xe máy xuống giao cho Vàng A C tại khu vực gần nhà C, C mang túi ma túy cất giấu ở ven đường khu vực gần nhà. Khoảng 14 giờ cùng ngày C1 lại gọi điện cho C hỏi đã có ma túy chưa, C nói đã có 05 bánh Heroine, hai người hẹn nhau thời gian địa điểm trao đổi mua bán. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày Vàng A C điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B2-108.57 đến chỗ giấu ma túy, lấy túi vải thổ cẩm ma túy đeo trên người điều khiển xe máy đi hướng Thị xã Mường L, khi C đi đến khu vực bản Huổi S, xã Nà S, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên bị Tổ công tác phát hiện bắt giữ, cùng vật chứng 05 bánh Heroine có khối lượng 1.747 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số: 1364/KL-KTHS ngày 21/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng A C là 1.747 gam.

- 05 (*năm*) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKSTĐB-P1 ngày 16/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Vàng A C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng A C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 40 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A C tử hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A C.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A C không tranh luận gì về tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố và luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa, đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, bản thân học đến lớp 02/12, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bố bị cáo là Vàng Nỏ Dềnh được Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng hai nên đề nghị áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được cải tạo và sớm trở về với gia đình và xã hội. Do hoàn cảnh kinh tế bị cáo còn gặp nhiều khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và đề nghị trả lại chiếc xe máy cho vợ bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị C trình bày: Chiếc xe máy mà C quan điều tra đã thu giữ của bị cáo là tài sản chung có giá trị lớn của vợ chồng chị và bị cáo, chị C2 không biết bị cáo đã sử dụng để đi mua bán ma túy nên đề nghị được trả lại xe máy cho chị C2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vàng A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được các cơ quan, người tiến hành tố tụng thu thập hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Qua tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm thể hiện: Bị cáo Vàng A C có quen biết người đàn ông tên Giàng A C1 nhà ở bản Pó M, huyện Mường C, tỉnh Điện Biên, C1 nói cần mua 05 bánh Heroine với giá 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng)/ 01 bánh. Ngày 12/10/2022, C1 gọi điện cho C hỏi có ma túy chưa, C liên hệ với Hờ A D là anh em đồng hao ở bản Hua P, xã Xuân L, huyện Mường X, tỉnh Điện Biên hỏi mua nợ 05 bánh heroine. D đồng ý bán cho C với giá 75.000.000 đồng/ 01 bánh, ngày 13/10/2022 D cho con trai của D là Hờ A G mang 05 bánh heroine xuống giao cho C gần khu vực nhà C. Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 13/10/2022, C điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B2 – 108.75 đến chỗ giấu ma túy, lấy túi vải thổ cẩm ma túy đeo trên người điều khiển xe máy đi hướng thị xã Mường L, khi C đến khu vực bản Huổi S, xã Nà S1, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác phát hiện bắt giữ 05 bánh heroine có khối lượng 1,747 gam.

Do đó, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo Vàng A C đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi vận chuyển trái phép 1.747 gam Heroine của bị cáo Vàng A C đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A C là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A C đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Vàng A C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là Vàng Nỏ Dềnh được Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng hai nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Song bị cáo nhận thức rất rõ việc pháp luật nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc đối với các hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo đã cố tình vi phạm, khối lượng ma túy bị cáo tham gia mua bán là rất lớn (1,747 gam Heroine).

Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cao nhất là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới tương xứng với tính chất, mức

độ rất nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận. Về hình phạt, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự:*"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại: 1.734,99 gam Heroine, 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ, xanh, đen, tím kích thước khoảng (20x30x5)cm có dây đeo bằng vải màu xanh đen đã qua sử dụng, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX FI, màu xanh đen biển kiểm soát 27B2-108.xx; số khung: RLHJA384KY030xxx; Số máy: JA52E – 0068xxx. Xe cũ đã qua sử dụng mất gương bên phải. Kèm theo chìa khóa xe. Kiểm tra không còn đồ vật, tài liệu, tài sản gì trong xe thu giữ của Vàng A C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại máy có bàn phím ấn đã qua

sử dụng cùng thẻ SIM số thuê bao 0857100xxx đi cùng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy, hiện tại sim điện thoại bị cháy không kiểm tra được số điện thoại, pin máy điện thoại bị phồng hỏng thu giữ của Vàng A C là vật, phương tiện bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đề nghị của Kiểm sát viên tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy trên và trả lại cho vợ bị cáo chị Giàng Thị C ½ giá trị chiếc xe máy trên; đề nghị của người bào chữa trả lại cho vợ bị cáo chiếc xe máy trên là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy dsđịnh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

Theo bị cáo khai người đàn ông tên Giàng A C1 là người mua ma túy của bị cáo, nhà ở huyện Mường Chà, do không xác định được địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Đối với Hờ A D, Hờ A G là người bán và giao ma túy cho bị cáo, trú tại bản Hua P, xã Xuân L, huyện Mường X, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập các đối tượng nhưng đều vắng mặt tại địa phương. Kết quả tra cứu số điện thoại có tên Hơ D là 0917090xxx là số chủ thuê bao Ngần Thị D, sinh ngày 06/6/1988, cư trú tại xã Bao L, huyện Mai C, tỉnh Hòa Bình. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập đối tượng nhưng đều vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A C (tên gọi khác: không) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 40 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A C tử hình.

Áp dụng khoản 4 điều 329/BLTTHS, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

**** Tịch thu tiêu hủy:***

- 1.734,99 gam Heroine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định; 01 hộp niêm phong vật chứng.

- 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ, xanh, đen, tím kích thước khoảng (20x30x5)cm có dây đeo bằng vải màu xanh đen đã qua sử dụng.

**** Tịch thu sung ngân sách nhà nước:***

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX FI, màu xanh đen biển kiểm soát 27B2-108.75; số khung: RLHJA384KY030644; Số máy: JA52E – 0068606. Xe cũ đã qua sử dụng mất gương bên phải. Kèm theo chìa khóa xe. Kiểm tra không còn đồ vật, tài liệu, tài sản gì trong xe thu giữ của Vàng A C.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại máy có bàn phím ấn đã qua sử dụng cùng thẻ SIM số thuê bao 0857100097 đi cùng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy, hiện tại sim điện thoại bị cháy không kiểm tra được số điện thoại, pin máy điện thoại bị phồng hỏng thu giữ của Vàng A C.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 16/02/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A C

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/03/2023).

Áp dụng Điều 367/BLTTHS, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã Xuân L, huyện Mường X;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lò Văn Lịch